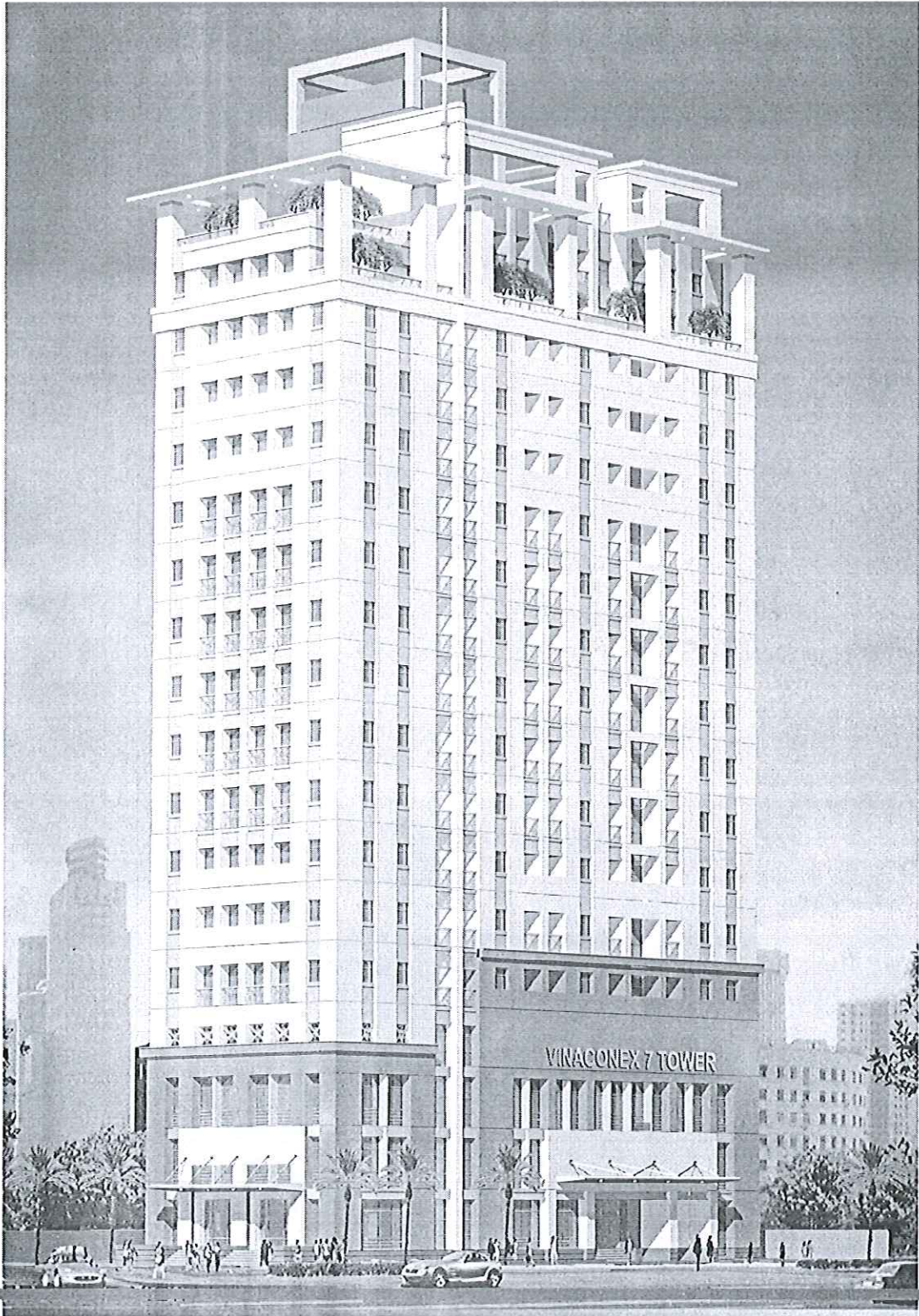


**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BGI  
(MÃ CHỨNG KHOÁN: VC7)**

Địa chỉ: Tầng 3, tòa Vinaconex7, số 61, đường Nguyễn Văn Giáp,  
phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, TP.Hà Nội, Việt Nam.  
ĐT:024.22182954;Email:[bgroup@bgi.com.vn](mailto:bgroup@bgi.com.vn);Website:  
[www.bgi.vn](http://www.bgi.vn)



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2020**



MỤC LỤC

<b>I. Thông tin chung</b> .....	<b>2</b>
1. Thông tin khái quát: .....	2
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh: .....	3
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý: .....	4
4. Định hướng phát triển:.....	6
5. Các rủi ro: .....	7
<b>II. Tình hình hoạt động trong năm</b> .....	<b>8</b>
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh: .....	8
2. Tổ chức và nhân sự: .....	9
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án: .....	14
4. Tình hình tài chính: .....	15
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: .....	16
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty: .....	16
<b>III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc</b> .....	<b>18</b>
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: .....	18
2. Tình hình tài chính: .....	19
3. Kế hoạch phát triển trong tương lai: .....	20
4. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: .....	20
<b>IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty</b> .....	<b>21</b>
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:.....	21
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty:.....	21
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:.....	22
<b>V. Quản trị công ty</b> .....	<b>23</b>
1. Hội đồng quản trị: .....	23
2. Ban Kiểm soát:.....	26
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát:.....	27
<b>VI. Báo cáo tài chính</b> .....	<b>28</b>
1. Ý kiến kiểm toán: .....	28
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:.....	28





- Ngày 02/01/1996, theo quyết định số 02/BXD-TCLĐ đổi tên thành Công ty xây dựng số 7, tên giao dịch VINACONCO 7.
- Ngày 19/12/2001, theo quyết định số 2065/QĐ/BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng chuyển Công ty xây dựng số 7- doanh nghiệp nhà nước.
- Ngày 19/02/2002, Công ty chuyển đổi hình thức từ sở hữu nhà nước sang hình thức cổ phần, tên giao dịch Công ty cổ phần xây dựng số 7-VINACONEX7.
- Ngày 04/03/2021, Công ty đổi tên thành Công ty Cổ phần Tập đoàn BGI.

**- Thành tựu đã đạt được của Công ty:**

- Ngày 28/12/2007 chính thức giao dịch cổ phiếu phiên đầu tiên trên Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán VC7 theo Quyết định số 406/QĐ-TTGĐCKHN ngày 24/12/2007 của Giám đốc Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu.
- Ngày 15/6/2010, Công ty tăng vốn điều lệ lên 80 tỷ đồng.
- Ngày 10/4/2017, Công ty tăng vốn điều lệ lên 109 tỷ đồng.
- Ngày 11/01/2019, Công ty tăng vốn điều lệ lên 219 tỷ đồng.
- Ngày 20/9/2019, Công ty tăng vốn điều lệ lên 228 tỷ đồng.
- Ngày 04/11/2020, Công ty tăng vốn điều lệ lên 240 tỷ đồng.

Sự phát triển của Công ty đã được khẳng định bằng những thành tích tiêu biểu đạt được qua các năm:

- Nhiều năm liền đạt danh hiệu tập thể lao động tiến tiến của Tổng Công ty Vinaconex trong giai đoạn từ 2005 đến 2016.
- Nhiều năm liền đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc từ năm 2005-2011 và từ năm 2015-2016 do Bộ Xây dựng trao tặng.
- Cờ thi đua xuất sắc của Bộ Xây dựng năm 2010;
- Huân chương lao động Hạng II năm 2010 do Thủ tướng trao tặng;

**2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

**❖ Ngành nghề kinh doanh**

- Thi công xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, bưu điện, các công trình thủy lợi, giao thông đường bộ các cấp, sân bay, bến cảng, cầu cống, các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, các công trình đường dây, trạm biến thế đến 110KV.
- Thi công san lấp nền móng, xử lý nền đất yếu các công trình xây dựng cấp thoát nước.
- Lắp đặt đường ống công nghệ và áp lực, điện lạnh.

- Xây dựng và phát triển nhà ở.
- Kinh doanh bất động sản.
- Các dịch vụ cho thuê, sửa chữa bảo dưỡng xe máy, kinh doanh thiết bị xây dựng.
- Sản xuất, lắp đặt, mua bán các loại cầu kiện bê tông, kết cấu thép, các hệ thống kỹ thuật công trình, các loại máy móc, thiết bị.
- Quản lý vận hành nhà chung cư.

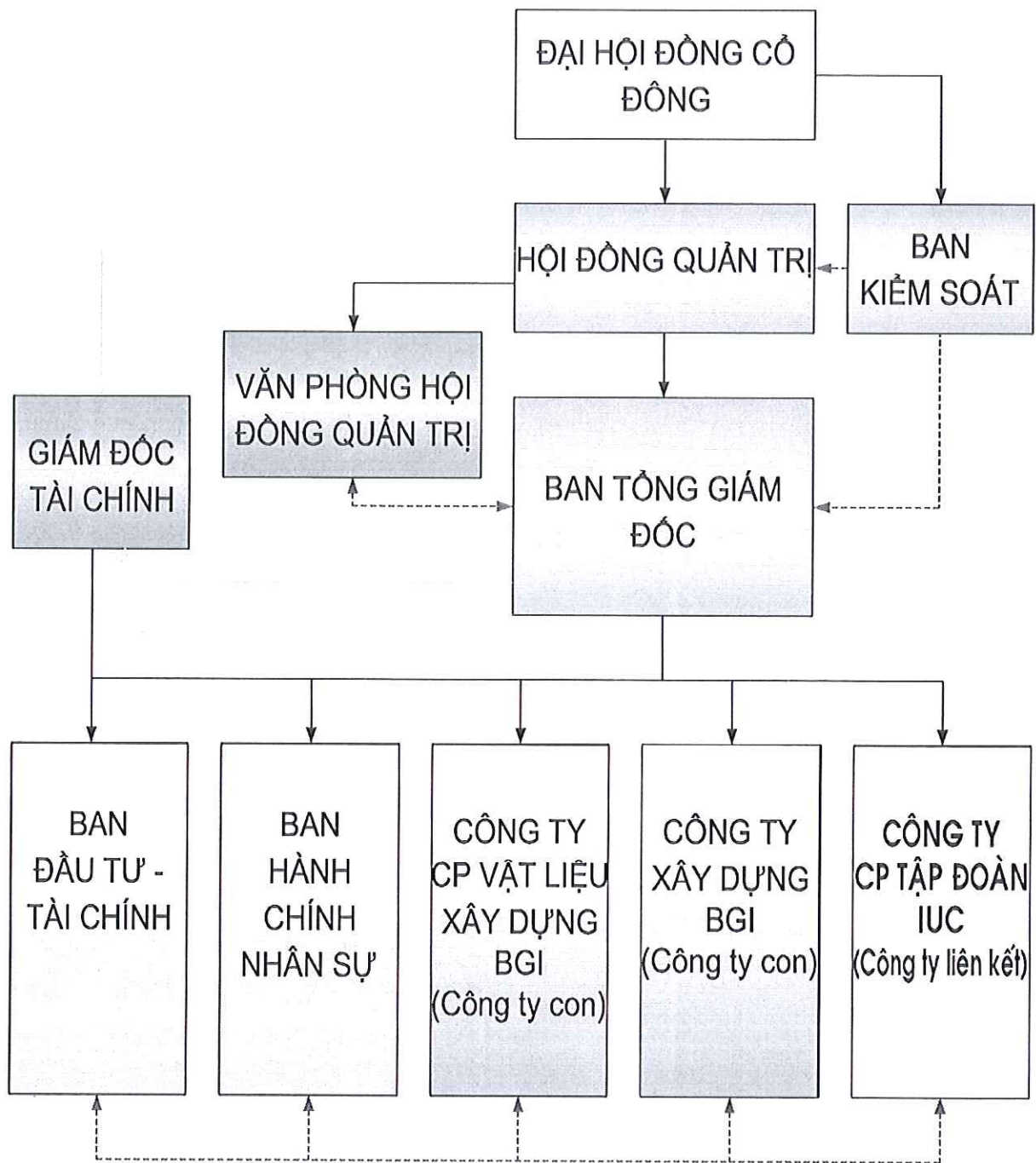
❖ *Địa bàn kinh doanh:* Trên lãnh thổ Việt Nam.

### 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

❖ *Mô hình quản trị*

Mô hình quản trị công ty tuân theo mô hình quản trị của công ty đại chúng niêm yết.

❖ Cơ cấu bộ máy quản lý





❖ Các công ty con, công ty liên kết:

Stt	Công ty con/Công ty liên kết	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD chính	Vốn điều lệ thực góp đến 31/12/2020 (ĐVT: Trđ)	Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các Công ty Con/Công ty liên kết
1	Công ty CP Tập đoàn IUC	Tầng 3, tòa nhà Vinaconex7, số 61 đường Nguyễn Văn Giáp, P.Cầu Diễn, Q.Nam Từ Liêm, Hà Nội.	Đầu tư Dự án.	240.000	32%
2	Công ty CP Vật liệu xây dựng BGI	Tiểu KCN làng nghề Dạ Lê, phường Thủy Phương, TX Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.	Sản xuất & kinh doanh Vật liệu xây dựng; kinh doanh Bất động sản.	2.500	58,56%
3	Công ty CP Xây dựng BGI	Tầng 3, tòa Vinaconex7, số 61 đường Nguyễn Văn Giáp, P.Cầu Diễn, Q.Nam Từ Liêm, Hà Nội.	Thi công các công trình xây dựng.	1.430	99,3%
4	Công ty TNHH IUC Hòa Bình Hill	Tiểu khu 3, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.	Kinh doanh bất động sản	300	33,3%

4. Định hướng phát triển

❖ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Mục tiêu quan trọng nhất của Công ty là tối đa hóa giá trị cho các cổ đông, đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động; xây dựng hình ảnh, uy tín, mang lại lợi ích cho khách hàng và đối tác.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao khả năng quản trị doanh nghiệp, phấn đấu theo kịp trình độ phát triển của khu vực và thế giới.
- Đổi mới, mở rộng thị trường cũng như ngành nghề kinh doanh nhằm nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường, phấn đấu đạt hiệu quả kinh tế tối đa, đem lại lợi tức cao nhất cho cổ đông và đảm bảo đời sống cho người lao động, đích đến là một VC7 lớn mạnh và bền vững.

❖ *Chiến lược phát triển trung và dài hạn*

- Xây dựng Công ty Cổ phần tập đoàn BGI trở thành một tập đoàn kinh tế tư nhân lớn mạnh, phát triển theo 3 trụ cột chính: Bất động sản, xây lắp, sản xuất VLXD, trong đó Bất động sản chiếm tỷ trọng trên 70%.
- Công ty sẽ tập trung các nguồn lực đẩy mạnh lĩnh vực kinh doanh bất động sản nhằm phát triển Công ty trở thành doanh nghiệp kinh doanh bất động sản uy tín hàng đầu.

❖ *Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng)*

Công ty luôn ý thức hoạt động kinh doanh bền vững, an toàn, thân thiện với môi trường, quan hệ tốt, gắn gũi với cộng đồng, dân cư nơi có các công trình đang thi công; cung cấp môi trường sống hiện đại, thân thiện, hòa hợp thiên nhiên tại các dự án bất động sản đang hoạt động.

## 5. Các rủi ro

❖ *Trong lĩnh vực xây lắp*

Thời gian thi công các công trình thường kéo dài, việc giải ngân vốn thường chậm, quá trình hoàn tất hồ sơ quyết toán thi công công trình mất nhiều thời gian, ảnh hưởng đến việc thu hồi vốn của Công ty.

❖ *Trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản*

Kinh doanh bất động sản yêu cầu nguồn vốn lớn và ổn định để phục vụ cho các dự án thường mang tính lâu dài, chính vì thế nguồn vốn là yếu tố rất quan trọng. Sự thất chặt của chính sách tài khóa, tiền tệ và chính sách tín dụng trong lĩnh vực bất động sản sẽ tác động trực tiếp nguồn vốn đầu tư, cung – cầu thị trường, từ đó sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của dự án.

❖ *Rủi ro khác*

Rủi ro bất khả kháng như thiên tai, bão lụt, hoả hoạn... có thể gây ảnh hưởng đến các công trình xây dựng mà Công ty tham gia, như làm chậm tiến độ, hoặc gây thiệt hại. Những rủi ro này dù ít hay nhiều cũng đều gây tác động xấu đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.



## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

#### ❖ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

Năm 2020, Nền kinh tế Việt Nam chịu ảnh hưởng nặng nề của từ đại dịch Covid-19 tăng trưởng GDP sụt giảm mạnh còn 2,91% đây là mức tăng thấp nhất trong gần thập kỷ gần đây cùng với đó chúng ta còn phải gánh chịu các hậu quả nặng nề của thiên tai, lũ lụt làm nền kinh tế chúng ta đã khó khăn càng khó khăn hơn. Rất nhiều các công trình, dự án đầu tư buộc phải lùi tiến độ hoặc tạm dừng triển khai.

Mặc dù tập thể CBCNV Công ty đã nỗ lực phấn đấu thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh nhưng do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan nên hầu hết các chỉ tiêu kinh tế của Công ty năm 2020 được ĐHCĐ 2020 giao đều không hoàn thành kế hoạch đề ra.

Đối với hoạt động xây lắp: Trong năm 2020 Công ty chủ yếu tập trung thi công 2 công trình là: Tổ hợp hóa dầu miền Nam và Công trình thi công Khu nhà ở liền kề tại Thạch Bàn tuy nhiên chỉ Công trình Tổ hợp Hóa dầu miền Nam thi công bình thường còn công trình Khu nhà ở liền kề tại Thạch Bàn phải tạm dừng thi công từ tháng 6/2020 vì thiếu thủ tục pháp lý theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước.

Trong năm Công ty không để xảy ra vụ mất an toàn lao động nào. Công trình Tổ hợp Hóa dầu miền Nam được bên A đánh giá cao về tiến độ, chất lượng thi công cũng như công tác ATLĐ.

Đối với hoạt động đầu tư: Năm 2020 không có doanh thu từ các dự án phát triển bất động sản mới. Tuy nhiên năm 2020 cũng được coi là năm rất thành công trong lĩnh vực đầu tư bất động sản của Công ty. Công ty và các đơn vị thành viên đã rất nỗ lực tham gia đấu thầu và đã trúng thầu 04 dự án phát triển khu đô thị quy mô lớn gồm 02 dự án tại Huế và 02 dự án tại Hòa Bình với tổng diện tích 55,43 ha, mức đầu tư lên đến 3.194 tỷ đồng. Hiện tại các dự án đầu tư cơ bản đã hoàn thiện các thủ tục pháp lý để có thể triển khai khởi công trong năm 2021.

#### ❖ Tình hình thực hiện so với kế hoạch

STT	Chỉ tiêu	ĐV tính	KH 2020	TH 2020	TH 2019	TH2020/ KH2020 (%)	TH2020/ TH2019 (%)
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác (Chưa VAT)	Tr. đồng	300.000	160.472	168.568	53,49%	95,20%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	35.000	14.219	20.084	40,63%	70,80%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.	28.000	8.408	12.113	30,03%	69,41%

		đồng					
4	Cổ tức	%	10	0	5	0,00%	0,00%

**2. Tổ chức và nhân sự**

**❖ Danh sách Ban điều hành**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ban điều hành	Tóm tắt lý lịch	% sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
01	Bùi Việt Anh	Tổng Giám đốc	09/4/2019 đến nay	<p>- Năm sinh: 10/12/1978 tại Hà Nội.                      - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng                      - Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• T11/2001 ÷ T2/2007: Cán bộ kỹ thuật Phòng Kế hoạch – kỹ thuật Công ty CP Xây dựng số 3</li> <li>• T02/2007÷T8/2007:Phó Trưởng phòng Kế hoạch – kỹ thuật Công ty CP Xây dựng số 3</li> <li>• T9/2007÷T3/2010:Phó Trưởng phòng Kế hoạch – kỹ thuật kiêm Phó Trưởng ban QLDA 304 Trung Văn Công ty CP Xây dựng số 3</li> <li>• T4/2010÷T4/2012:Phó Trưởng phòng Kế hoạch – kỹ thuật Công ty CP Xây dựng số 3</li> <li>• T5/2012 ÷T5/2018: Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng ban Xây dựng Công ty CP Xây dựng số 3.</li> <li>• T6/2018÷T3/2019:Tổng Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư Cam Lâm; Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng ban Xây dựng Công ty CP Xây dựng số 3</li> <li>• T4/2019 đến nay: Tổng Giám đốc Công ty CP Xây dựng số 7 (nay là Công ty CP Tập đoàn BGI).</li> <li>• T5/2020÷8/2020: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vật liệu xây dựng BGI.</li> <li>• T8/2020 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Xây dựng BGI.</li> </ul>	0



02	Nguyễn Xuân Sơn	Phó Tổng Giám đốc	15/8/2017 đến nay	<p>- Năm sinh: 07/10/1963 tại Thanh Hóa.</p> <p>- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Địa chất công trình.</p> <p>- Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• 9/1986-1994: Cán bộ kỹ thuật Công ty CP Tư vấn xây dựng công nghệ và đô thị Việt Nam</li> <li>• 1995-1999: Chủ nhiệm công trình Công ty CP Xây dựng số 2 — Vinaconex</li> <li>• 1999 - 6/2007: Đội trưởng thi công Công ty CP Xây dựng số 3 — Vinaconex</li> <li>• 7/2007-12/2007: Đội trưởng Đội 7.5 - Công ty CP Xây dựng số 7</li> <li>• 1/2008-6/2010: Phó Giám đốc Công ty CP Xây dựng số 7</li> <li>• 6/2010-4/2012: Đảng ủy viên, Phó Giám đốc Công ty CP Xây dựng số 7</li> <li>• 4/2012-8/2017: Đảng ủy viên, UVHĐQT, Giám đốc Công ty CP Xây dựng số 7</li> <li>• 8/2017-10/2017: Đảng ủy viên, UVHĐQT, Phó Giám đốc Công ty CP Xây dựng số 7</li> <li>• 10/2017 đến nay: Bí thư Đảng ủy, UVHĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Xây dựng số 7 (nay là Công ty CP Tập đoàn BGI).</li> <li>• 8/2020 đến nay: Tổng Giám đốc Công ty CP Xây dựng BGI.</li> </ul>	0
03	Nguyễn Đức Hùng	Phó Tổng Giám đốc	14/3/2018 đến nay	<p>- Năm sinh: 12/03/1980 tại Nam Định</p> <p>- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản trị kinh doanh</p> <p>- Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• 10/2003: Cán bộ nghiên cứu, Ủy viên BCH Chi đoàn – Viện Khoa học LĐ&amp;XH – Bộ Lao động</li> <li>• 5/2007 -8/2007: Chuyên viên thẩm định, Bí thư Chi đoàn-Tổng Công ty Tài chính CP Dầu khí Việt Nam – Chi nhánh Nam Định</li> <li>• 9/2007-2/2009: Tổ trưởng tổ Thẩm định độc lập, Bí thư Chi</li> </ul>	3.221.578

				<p>đoàn – Tổng Công ty Tài chính CP Dầu khí Việt Nam – Chi nhánh Nam Định</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• 3/2009-3/2010: Phó phòng Thẩm định và QTRR, Bí thư Chi đoàn - Tổng Công ty Tài chính CP Dầu khí Việt Nam – Chi nhánh Nam Định</li> <li>• 4/2010-3/2014: Cán bộ tín dụng – Công ty Tài chính CP Vinaconex – Viettel</li> <li>• 4/2014-10/2014: Phó Giám đốc Ban Tín dụng, Chi ủy viên - Công ty Tài chính CP Vinaconex – Viettel</li> <li>• 11/2014-6/2017: Giám đốc Ban Tín dụng, Chi ủy viên - Công ty Tài chính CP Vinaconex – Viettel</li> <li>• 11/2017 -3/2018: Phó phòng Đầu tư – Công ty CP Xây dựng số 7</li> <li>• 3/2018 đến nay: Phó Tổng Giám đốc – Công ty cổ phần xây dựng số 7(nay là Công ty CP Tập đoàn BGI)</li> <li>• 9/2020 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vật liệu xây dựng BGI.</li> </ul>	
04	Nguyễn Thành Công	Phó Tổng Giám đốc	01/04/2019 đến nay	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm sinh: 30/04/1975 tại Hải Dương.</li> <li>- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng.</li> <li>- Quá trình công tác: <ul style="list-style-type: none"> <li>• 1997-2003: Phó Phòng Thiết kế – Công ty TVXD Thăng Long</li> <li>• 2003-2008: Phó Tổng Giám đốc – Công ty CP CG6 Thăng Long</li> <li>• 2008-2011: Giám đốc Công ty TVXD Thăng Long</li> <li>• 2011-2015: Phó Giám đốc Công ty CP Phát triển Đại Dương</li> <li>• 2015-3/2018: Giám đốc Đầu tư - Công ty CP Châu Á Thái Bình Dương; Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty CP Tư vấn Thăng Long Vàng</li> <li>• 4/2018-4/2018: Trợ lý Chủ tịch HĐQT - Công ty CP Xây dựng</li> </ul> </li> </ul>	0



				<p>số 7</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• 5/2018-2/2019: Trợ lý HĐQT - Công ty CP Xây dựng số 3</li> <li>• 3/2019-3/2019: Trưởng Ban Đầu tư - Công ty CP Xây dựng số 7</li> <li>• 4/2019 đến nay: Phó Tổng Giám đốc – Công ty cổ phần xây dựng số 7 (nay là Công ty CP Tập đoàn BGI).</li> <li>• 11/2020 đến nay: Tổng Giám đốc Công ty CP Tập đoàn IUC.</li> </ul>	
05	Hoàng Anh Tú	Phó Tổng Giám đốc	16/8/2019 đến nay	<p>- Năm sinh: 06/4/1977 tại Hòa Bình</p> <p>- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế</p> <p>- Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• T01/2003 ÷ 12/2006: Chuyên viên Kế toán - Công ty CP Xây dựng số 10 thuộc Tổng Công ty CP Vinaconex</li> <li>• 01/2007 ÷ 4/2007: Trưởng Phòng Kế toán chi nhánh Hà Nội - Công ty CP Xây dựng số 10 thuộc Tổng Công ty CP Vinaconex</li> <li>• 5/2007 ÷ 01/2010: Trưởng phòng Tài chính Kế toán - Công ty CP Đầu tư phát triển giao thông Vinaconex 39 - Tổng Công ty Vinaconex</li> <li>• 01/2010 ÷ 12/2010: Kế toán trưởng Công ty CP Đầu tư Xây dựng Vinaconex PVC – Tổng Công ty Vinaconex</li> <li>• 12/2010 ÷ 7/2012: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư Xây dựng Vinaconex PVC – Tổng Công ty Vinaconex</li> <li>• 7/2012 ÷ 8/2019: Giám đốc Công ty CP Đầu tư Xây dựng Gilenco</li> <li>• 08/2019 đến nay: Phó Tổng Giám đốc – Công ty cổ phần xây dựng số 7 (nay là Công ty CP Tập đoàn BGI).</li> </ul>	0
06	Trần Quang Trung	Kế Toán trưởng	01/3/2018 đến nay	<p>- Năm sinh: 28/04/1976 tại Thanh Hóa</p> <p>- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh doanh và Quản lý</p>	0

				<p>- Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• 7/2000-3/2007: Chuyên viên Phòng Tài chính Kế toán - Công ty CP xây dựng số 7</li> <li>• 3/2007-3/2018: Phó Tài chính Kế toán - Công ty CP xây dựng số 7</li> <li>• 3/2018 đến nay: Kế toán trưởng - Công ty CP xây dựng số 7 (nay là Công ty CP Tập đoàn BGI).</li> </ul>	
--	--	--	--	--	--

❖ *Những thay đổi trong Ban điều hành:* Không có.

❖ *Số lượng cán bộ, nhân viên*

Tổng số CBCNV tại thời điểm 31/12/2020: 85 người, trong đó:

- Gián tiếp: 53 người; Trực tiếp: 32 người
- Trình độ trên đại học:

Trình độ chuyên môn	Số lượng (người)	Tỷ trọng
Trên đại học	04	4,71%
Đại học	56	65,88%
Cao đẳng, trung cấp	03	3,53%
Công nhân kỹ thuật	19	22,35%
Lao động phổ thông	03	3,53%

Thu nhập bình quân của người lao động: 12 triệu đồng/người/tháng.

❖ *Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động*

Người lao động trong Công ty làm việc theo chế độ: 40h/tuần, 8 giờ/ngày.

Người lao động làm việc trực tiếp được trang bị đầy đủ quần áo, công cụ bảo hộ đầy đủ.

❖ *Chế độ trả lương*

- Lương thời gian đối với CBCNV làm việc tại Văn phòng Công ty, Ban chỉ huy các công trình: được trả theo từng vị trí chức danh và hiệu quả thực hiện công việc.
- CBCNV được xếp lương và xét nâng lương, nâng bậc theo quy định của Công ty để làm cơ sở trích nộp BHXH, BHYT, BHTN...
- Điều chỉnh hệ số chức danh tùy vào vị trí sắp xếp và hiệu suất làm việc của mỗi cá nhân.

❖ *BHXH, BHYT và chế độ phúc lợi*



- CBCNV Công ty được tham gia BHXH, BHYT, BHTN, trong đó: Công ty đóng 21,5%; cá nhân tự đóng 10,5% (theo mức lương cơ bản).
- CBCNV làm việc cho Công ty từ đủ 1 năm trở lên được nghỉ phép 12 ngày/năm, cứ 5 năm làm việc liên tục tại Công ty được cộng thêm 1 ngày phép.
- CBCNV được đi thăm quan, du lịch, nghỉ mát ít nhất 01 lần/năm.
- CBCNV có thời gian phục vụ trong quân ngũ hoặc lao động nữ được tặng quà nhân các ngày 22/12, 8/3, 20/10.

❖ *Chính sách đào tạo*

Hàng năm Công ty tổ chức cử CBCNV tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận, quản lý, chuyên môn nghiệp vụ. Kinh phí đào tạo và tiền lương trong thời gian người lao động tham gia học tập do Công ty chi trả. CBCNV phát huy tốt kiến thức đã học trong thực tiễn công tác được xét điều chỉnh hệ số chức danh, được xem xét bổ nhiệm theo quy hoạch và nhu cầu phát triển của Công ty.

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

❖ *Các khoản đầu tư lớn*

Trong năm 2020, Công ty cùng với các đơn vị thành viên đã ký thành công 04 Hợp đồng thực hiện Đầu tư Dự án, cụ thể:

+ Dự án: Chính trang khu dân cư tại lô CTR11, CTR12 và khai thác quỹ đất xen ghép thuộc khu A – Đô thị mới An Văn Dương Thừa Thiên Huế với diện tích 13 ha, tổng mức đầu tư 630 tỷ đồng.

+ Dự án: Khu nhà ở nghỉ dưỡng và dịch vụ tổng hợp tại Tiểu khu 1 và Tiểu khu 2 thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình với diện tích 8,7 ha, tổng mức đầu tư 383 tỷ đồng.

+ Dự án: Khu dân cư tại Tiểu khu 1, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình với diện tích 10 ha, tổng mức đầu tư 381 tỷ đồng (Công ty CP Tập đoàn BGI và Công ty CP Tập đoàn IUC liên kết Chủ đầu tư).

+ Dự án: Khu đô thị phía đông đường Thủy Dương-Thuận An thuộc khu E khu đô thị An Văn Dương-Thừa Thiên Huế với diện tích 23,5 ha, tổng mức đầu tư 1.785 tỷ đồng (Công ty CP Tập đoàn BGI và Công ty CP Tập đoàn IUC liên kết Chủ đầu tư).

Việc triển khai đầu tư dự án mới này sẽ thực hiện trong năm 2021 và những năm tiếp theo.

❖ *Các công ty con, công ty liên kết:*

Trong năm 2020 Công ty đã thực hiện đầu tư tại các Công ty con/Công ty liên kết:

- Công ty đã đầu tư cổ phiếu của Công ty CP Tập đoàn IUC với tổng mức đầu tư là 240 tỷ đồng (chiếm 32% VDL).

- Công ty đã góp vốn thành lập Công ty TNHH IUC Hòa Bình Hill với tổng mức đầu tư là 6 tỷ đồng (chiếm 30% VDL).

- Công ty đã góp vốn thành lập Công ty con (Công ty CP Xây dựng BGI) với tổng mức đầu tư là 19,6 tỷ đồng (chiếm 98% VDL).

- Công ty đã góp vốn thành lập Công ty con (Công ty CP Vật liệu Xây dựng BGI) với tổng mức đầu tư là 7 tỷ đồng (chiếm 70% VDL).

#### 4. Tình hình tài chính

##### ❖ *Tình hình tài chính*

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	Năm 2020/ Năm 2019 (%)
Tổng giá trị tài sản	463.554.236.556	449.375.552.560	103,16%
Doanh thu thuần	117.878.258.051	127.826.097.960	92,22%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-26.055.392.461	-18.479.638.228	141,00%
Lợi nhuận khác	40.274.518.660	38.564.250.909	104,43%
Lợi nhuận trước thuế	14.219.126.199	20.084.612.681	70,80%
Lợi nhuận sau thuế	8.407.633.257	12.113.155.685	69,41%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	5%	0,00%

##### ❖ *Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu*

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,05	1,95	Lần
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,17	0,05	Lần
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho			
Nợ ngắn hạn			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,44	0,44	Lần
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,77	0,78	Lần
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho	4,00	4,04	Lần
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			



Doanh thu thuần/Tổng tài sản	25,43	28,45	%
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	7,13	9,48	%
+ Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	3,22	4,81	%
+ Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	1,81	2,70	%
+ Tỷ suất Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-22,10	-14,46	%

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

❖ *Cổ phần*

Tổng số cổ phần: 24.022.953 cổ phần

Cổ phần đang lưu hành: 24.022.953 cổ phần

Cổ phiếu quỹ: 314 cổ phần

Cổ phần chuyển nhượng tự do: 24.022.953 cổ phần

Cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần.

❖ *Cơ cấu cổ đông*

TT	Cổ đông	Cổ phần nắm giữ đến tháng 01/2021	Tỷ lệ (%) nắm giữ đến tháng 01/2021
<b>I</b>	<b>Phân theo Cổ đông lớn - Cổ đông nhỏ</b>		
1	Cổ đông lớn:	11.903.551	49,55%
2	Cổ đông còn lại	12.119.402	50,45%
<b>II</b>	<b>Phân theo Cổ đông tổ chức - Cổ đông cá nhân</b>		
1	Cổ đông tổ chức	12.818	0,05%
2	Cổ đông cá nhân	24.010.135	99,95%
<b>III</b>	<b>Phân theo Cổ đông trong nước - Cổ đông nước ngoài</b>		
1	Cổ đông trong nước	24.014.440	99,96%
2	Cổ đông nước ngoài	8.513	0,04%

❖ *Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:* Tăng vốn điều lệ do trả cổ tức bằng cổ phiếu.

❖ *Giao dịch cổ phiếu quỹ:* Không có

❖ *Các chứng khoán khác:* Không có

**6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty**

❖ *Quản lý nguồn nguyên vật liệu*

- Nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất trong năm: Sắt thép, xi măng, cát, bê tông thương phẩm, ống cấp thoát nước, sơn các loại; gạch các loại...
- Tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế: Các nguyên vật liệu đơn vị sử dụng trong năm không tái chế.

❖ *Tiêu thụ năng lượng*

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp: Điện, xăng dầu.
- Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.
- Để tiết kiệm năng lượng tại các dự án đầu tư, Công ty đã áp dụng hệ thống điều khiển tòa nhà thông minh và hệ thống xử lý nước thải hiệu quả để giảm thiểu chi phí, tiết kiệm năng lượng. Định kỳ duy tu bảo dưỡng thiết bị, duy trì tình trạng hoạt động tốt của thiết bị, thực hiện đúng định mức tiêu thụ nhiên liệu, năng lượng của thiết bị.

❖ *Tiêu thụ nước*

- Nguồn cấp nước gồm: Nước sạch, nước ngầm. Trong đó nước sạch là nguồn chủ yếu.
- Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không.

❖ *Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường*

Đối với các dự án, Công ty luôn coi các yếu tố môi trường là một phần quan trọng trong sản phẩm của mình. Trong nhiều năm hoạt động, Công ty chấp hành tốt quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, Công ty chưa từng bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

❖ *Chính sách liên quan đến người lao động*

Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động luôn được Công ty chú trọng và đặt lên hàng đầu. Công ty luôn cố gắng giải quyết đủ việc làm và thanh toán lương và các chế độ phúc lợi đầy đủ cho người lao động.

Công ty chủ động tổ chức và phát động các phong trào văn hóa thể thao trong nội bộ Công ty cũng như các đối tác nhằm tạo một môi trường làm việc thân thiện, đoàn kết.

❖ *Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương*

Công ty luôn quan tâm đến lợi ích cộng đồng và đảm bảo thực hiện trách nhiệm xã hội của một doanh nghiệp đối với cộng đồng. Công ty tích cực hưởng ứng các chương trình hoạt động tại địa phương, tham gia đóng góp các chương trình từ thiện giúp đỡ người nghèo, những hoàn cảnh khó khăn do địa phương phát động.

❖ *Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN*  
Đơn vị chưa thực hiện.



### III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2020, nền kinh tế Việt Nam cũng như toàn cầu chịu ảnh hưởng nặng nề từ đại dịch Covid-19, song song với đại dịch Covid-19 Việt Nam còn gánh chịu sự biến đổi khí hậu như: thiên tai, lũ lụt, sạt lở, giông lốc... diễn ra nặng nề ở nhiều nơi trong cả nước. Tất cả yếu tố trên đã ảnh hưởng nghiêm trọng tới kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 đã được ĐHCĐ thông qua. Bằng sự lãnh đạo sát sao, điều hành quyết liệt của Ban lãnh đạo Công ty và sự đoàn kết, nỗ lực của tập thể CBCNV Công ty đã thực hiện được kết quả năm SXKD 2020 trên.

Dựa vào kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2020, cho thấy toàn bộ các chỉ tiêu này đều không đạt kế hoạch đề ra. Nguyên nhân chủ yếu sau:

#### ❖ *Cung cấp thi công xây lắp cung trình:*

- Đối với chỉ tiêu xây lắp chỉ tiêu dự kiến doanh thu là 193 tỷ đồng nhưng chỉ thực hiện được 101 tỷ đồng đạt 52%, chi tiết:

+ Doanh thu chuyển tiếp từ năm 2019 của các công trình: như công trình 138B Giảng Võ, Công trình NHNN&PTNT Hà Nội thực hiện được 9,1 tỷ đồng doanh thu.

+ Trong năm Công ty ký được hợp đồng thi công công trình Thạch Bàn, doanh thu chỉ đạt được 7,8 tỷ đồng vì công trình dừng thi công do thiếu hồ sơ pháp lý của Chủ đầu tư.

+ Tháng 12/2019 Công ty đã ký được Hợp đồng thi công xây lắp – dự án LSP A1 Tổ hợp hóa dầu miền Nam Việt Nam với giá trị 310 tỷ đồng chưa VAT, doanh thu được ghi nhận trong năm 2020 là 84,7 tỷ đồng.

#### ❖ *Công tác đầu tư, kinh doanh bất động sản*

- Trong năm 2020, mặc dù chưa được ghi nhận doanh thu nhưng Công ty đã ký được 04 Hợp đồng Dự án lớn (02 dự án tại Huế, 02 dự án tại Hòa Bình) với tổng diện tích 55,43ha, tổng mức đầu tư 3.194 tỷ đồng, tổng giá trị dự án 6.000 tỷ đồng.

Việc triển khai đầu tư dự án mới này sẽ thực hiện trong năm 2021 và những năm tiếp theo.

- Ngoài các dự án nêu trên Công ty đang nghiên cứu, phát triển thêm các dự án tại Lạng Sơn, Hà Tĩnh, Quảng Bình để đảm bảo nguồn việc cho các năm tiếp theo.

#### ❖ *Công tác Kinh doanh Vật liệu xây dựng*

Đây là mảng hoàn toàn mới của Công ty, nên bước đầu có những khó khăn nhất định đến nay Công ty thông qua đơn vị thành viên đã đầu tư xong Trạm trộn bê tông thương phẩm tại

Huế, dự kiến tháng 03/2021 cung cấp bê tông trên thị trường. Vì vậy doanh thu của mảng này cũng sẽ được ghi nhận vào năm 2021.

Đối với chỉ tiêu kế hoạch về lợi nhuận và cổ tức chỉ đạt lần lượt là 44,06% và 32,57% chủ yếu là do doanh thu không đạt kế hoạch đề ra nên lợi nhuận cũng bị giảm tương ứng.

❖ *Công tác tổ chức – nhân sự*

Công ty đã thực hiện chuyển đổi hoạt động sang mô hình Holding thành công, các phòng/ban được bố trí/sắp xếp lại nhân sự, những vị trí/bộ phận hoạt động không hiệu quả được giải thể đồng thời nâng cấp, bổ sung nhân sự cho các lĩnh vực được đánh giá là then chốt, các Công ty con được thành lập với mục đích hoạt động từng lĩnh vực chuyên biệt trên 03 lĩnh vực chủ đạo là: lĩnh vực đầu tư, lĩnh vực xây lắp và lĩnh vực kinh doanh bê tông và vật liệu xây dựng.

❖ *Các công tác khác*

Để phục vụ công tác phát triển thương hiệu, Công ty đã tăng cường công tác thông tin quảng cáo doanh nghiệp; treo biển hiệu, biển quảng cáo Công ty tại các công trình xây dựng, các tòa nhà cao tầng do Công ty đầu tư.

Mặc dù trong năm 2020 hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có nhiều biến động, Công ty vẫn cố gắng duy trì mức thu nhập và đời sống cho CBCNV với mức bình quân khá so với mặt bằng chung của xã hội.

Các hoạt động khác như công tác đoàn thể, tham quan nghỉ mát cho CBCNV được quan tâm, Công ty thường xuyên, định kỳ tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao làm phong phú đời sống tinh thần cho cán bộ nhân viên.

**2. Tình hình tài chính**

❖ *Tình hình tài sản*

(Đơn vị: đồng)

Chỉ tiêu	Cuối năm	Đầu năm	Cuối năm/ Đầu năm (%)
Phải thu ngắn hạn khách hàng	39.640.482.326	60.603.429.405	65,41%
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(14.058.174.345)	(15.311.875.929)	91,81%
Hàng tồn kho	29.559.544.312	30.523.417.092	96,84%
Đầu tư tài chính dài hạn	240.821.292.288	706.263.116	34097,96%

Khoản phải thu ngắn hạn khách hàng giảm do công ty tích cực thu hồi tiền thi công công trình.



Khoản đầu tư tài chính dài hạn tăng do trong năm Công ty mua 240 tỷ đồng tiền cổ phần của Công ty cổ phần tập đoàn IUC.

❖ *Tình hình nợ phải trả*

(Đơn vị: đồng)

Chỉ tiêu	Cuối năm	Đầu năm	Cuối năm/ Đầu năm (%)
Phải trả người bán ngắn hạn	46.455.128.102	49.137.304.533	94,54%
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	15.634.978.604	888.083.177	1760,53%
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	6.918.820.113	7.737.999.756	89,41%
Chi phí phải trả ngắn hạn + dài hạn	50.835.962.902	50.801.204.031	100,07%
Phải trả ngắn hạn khác	5.544.138.969	8.881.614.647	62,42%
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	65.190.818.242	27.019.995.194	241,27%
Dự phòng phải trả ngắn hạn	8.140.552.170	49.651.216.040	16,40%

Khoản mục người mua trả tiền trước ngắn hạn tăng là do Công ty nhận trước tiền tạm ứng thi công công trình.

Khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn tăng là do Công ty vay triển khai thi công các công trình xây lắp.

Khoản Dự phòng phải trả ngắn hạn giảm do Công ty hoàn nhập bảo hành dự án 136 Hồ Tùng Mậu.

**3. Kế hoạch phát triển trong tương lai:**

Trên cơ sở các dự báo phát triển, triển vọng môi trường kinh tế Việt Nam và các nguồn lực, khả năng của đơn vị, Công ty định hướng kế hoạch giai đoạn 2021-2026 với mục tiêu chung là ổn định sản xuất, tăng trưởng hoạt động, đảm bảo phát triển doanh nghiệp bền vững. Trong giai đoạn này, Công ty tập trung hoạt động trong 3 lĩnh vực chính là kinh doanh bất động sản, Sản xuất/kinh doanh vật liệu xây dựng và thi công xây lắp, tùy theo tình hình từng thời điểm cụ thể để điều chỉnh tỷ trọng các ngành nghề sản xuất kinh doanh cho phù hợp nhằm đảm bảo hiệu quả tối ưu nhất. Ngoài ra, Công ty mở ra một hướng đầu tư mới đón đầu cơ hội kinh doanh là đầu tư, liên doanh liên kết vào các doanh nghiệp khác nhằm mở rộng ngành nghề, phạm vi hoạt động, ưu tiên các ngành hỗ trợ cho 3 lĩnh vực trọng tâm.

**4. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:**

Không có.

## IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2020

### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2020 là năm rất thành công của Công ty với hướng chuyển mình sang mô hình Holding đã nâng Công ty lên một tầm vóc, vị thế và quy mô hoàn toàn mới. Trong năm, Công ty và các đơn vị thành viên đã rất nỗ lực tham gia đấu thầu và đã trúng thầu 04 dự án phát triển khu đô thị quy mô lớn gồm 02 dự án tại Huế và 02 dự án tại Hòa Bình với tổng diện tích 55,43 ha, mức đầu tư lên đến 3.194 tỷ đồng, tổng giá trị dự án 6.000 tỷ đồng.

Trong bối cảnh chuyển đổi mô hình hoạt động các phòng/ban Công ty sang mô hình quản lý mới, Hội đồng quản trị đặt mục tiêu ưu tiên ổn định sản xuất của Công ty, từng bước phát triển vững chắc, cải thiện và nâng cao hiệu quả kinh doanh, đảm bảo việc làm và đời sống người lao động, nhằm mục tiêu xây dựng phát triển bền vững doanh nghiệp.

### 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị luôn sâu sát, tạo điều kiện thuận lợi nhất để Ban Tổng Giám đốc Công ty hoàn thành nhiệm vụ.

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã triển khai sắp xếp/phân công lại trong Ban Tổng Giám đốc. Từng thành viên trong Ban Tổng Giám đốc được phân công, giao nhiệm vụ cụ thể, chuyên môn hóa, khẩn trương nắm bắt và điều hành toàn diện các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty/Công ty con, thường xuyên theo sát, cập nhật các diễn biến của thị trường, triển khai các giải pháp sản xuất kinh doanh phù hợp với môi trường kinh tế từng thời kỳ.

- Ban Tổng Giám đốc, đứng đầu là Tổng Giám đốc Công ty đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty. Các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc luôn thể hiện trình độ chuyên môn, tinh thần trách nhiệm, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, tuân thủ và triển khai kịp thời các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
- Tổng Giám đốc thực hiện chế độ họp giao ban định kỳ giữa Ban Tổng Giám đốc với trưởng các đơn vị, đồng thời tổ chức họp chuyên đề theo từng sự việc để chỉ đạo sát sát và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh. Ban Tổng Giám đốc có sự phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, đưa các các giải pháp, đề xuất kịp thời trong hoạt động sản xuất kinh doanh trình Hội đồng quản trị thông qua.
- Ban Tổng Giám đốc đã ra các quyết định thuộc thẩm quyền của mình phù hợp với thực tiễn kinh doanh của Công ty, các quyết định điều động, luân chuyển cán bộ, thành lập các Ban, đơn vị mới nhằm thực hiện hoạt động kinh doanh hiệu quả cao nhất. Ngoài ra Ban Tổng Giám đốc đã ban hành các văn bản, tài liệu nội bộ theo thẩm quyền nhằm kiểm soát mọi hoạt động của Công ty.



- Ban Tổng Giám đốc đã tập trung kiện toàn bộ máy tổ chức, hoàn thiện cơ chế quản lý, bố trí nhân sự phù hợp nên bước đầu người lao động xác định rõ trách nhiệm trên vị trí công tác. Phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của từng cá nhân phụ trách cũng như của từng phòng/ban, đơn vị sản xuất và các bộ phận có liên quan.
- Ngoài việc thực hiện tốt chức năng điều hành chung, Ban Tổng Giám đốc đã tích cực chủ động trong việc phát triển các mối quan hệ với chính quyền địa phương tại Hà Nội và các tỉnh thành trên cả nước, các khách hàng, các đối tác tiềm năng, từ đó tìm kiếm cơ hội đầu tư, mở rộng địa bàn hoạt động và phát triển các quan hệ kinh doanh mới.
- Ngoài ra, Ban Tổng Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đảng, đoàn thể của Công ty trong việc tổ chức các phong trào thi đua sản xuất kinh doanh, các hoạt động văn hóa thể thao nhằm tạo nên sự đoàn kết, gắn bó trong hoạt động Công ty, đồng thời có chính sách khen thưởng kịp thời nhằm khuyến khích động viên CBCNV có thành tích xuất sắc trong hoạt động kinh doanh.

### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Tình hình kinh tế vĩ mô năm 2021 được đánh giá ổn định, là môi trường tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và Công ty nói riêng.

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty sẽ tập trung vào 3 lĩnh vực: Đầu tư kinh doanh bất động sản, Thi công xây lắp công trình và Kinh doanh Vật liệu xây dựng. Trong đó, Đầu tư kinh doanh bất động sản là cốt lõi.

Một số chỉ tiêu chính trong kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty như sau:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác : 355.994 triệu đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế : 26.922 triệu đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế : 24.449 triệu đồng
- Tỷ lệ cổ tức : 10,00 %.

Đối với lĩnh vực kinh doanh bất động sản, Hội đồng quản trị tăng cường chỉ đạo, phối hợp với Ban điều hành Công ty nhanh chóng thực hiện triển khai thi công các Dự án đã được ký kết trong năm 2020 và tiếp tục tìm kiếm các dự án tiềm năng, liên danh liên kết với các đơn vị có năng lực cùng hợp tác đấu thầu dự án nhằm đem lại nguồn thu ổn định cho Công ty.

Đối với lĩnh vực thi công xây lắp: Tập trung nâng cao trình độ, kỹ năng của bộ phận đấu thầu nhằm nâng cao tỷ lệ thắng thầu công trình, đẩy mạnh khai thác thị trường để ký kết các hợp đồng thi công xây lắp mới. Trong quá trình thi công thực hiện tốt công tác quản lý, kiểm soát, chỉ đạo điều hành, tăng cường đầu tư, chuẩn bị đủ các nguồn lực cho sản xuất, thi công công trình đáp ứng tiến độ, chất lượng, an toàn hiệu quả.

Đối với lĩnh vực sản xuất và Kinh doanh vật liệu xây dựng: Tập trung tìm kiếm các đối tác có tiềm năng cùng liên danh, liên kết mở rộng thị phần thành lập các Trạm mới trên nhiều tỉnh

thành. Đẩy mạnh công tác khai thác thị trường để ký kết các hợp đồng cung cấp sản phẩm. Đảm bảo quy trình sản xuất, dịch vụ cung cấp sản phẩm uy tín và chất lượng gây dựng và quảng bá thương hiệu trên toàn quốc.

Năm 2021, Hội đồng quản trị định hướng sắp xếp lại toàn bộ nhân sự theo hướng tập trung nguồn nhân lực cho hoạt động kinh doanh chính, có chính sách phù hợp để đào tạo và thu hút nhân sự có trình độ, năng lực, ý thức trách nhiệm và tâm huyết phục vụ cho định hướng hoạt động, phát triển trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, HĐQT tăng cường công tác giám sát, phối hợp với Ban điều hành khắc phục những mặt hạn chế trong nội tại Công ty nhằm đảm bảo các mặt hoạt động đạt hiệu quả.

Ngoài sự chỉ đạo quyết liệt của Hội đồng quản trị, sự cố gắng của Ban điều hành và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty, Công ty rất cần sự ủng hộ của quý cổ đông trong công tác giám sát hoạt động, sự chia sẻ về kinh nghiệm và cơ hội kinh doanh để Công ty ngày càng phát triển ổn định và bền vững.

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị

#### ❖ Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Số cổ phần	Tỷ lệ %	Chức vụ
1	Hoàng Trọng Đức	3.150.000	13,11	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Xuân Sơn	0	0	Ủy viên HĐQT
3	Đình Tuấn Anh	0	0	Ủy viên HĐQT
4	Nguyễn Đức Toàn	21.184	0,088	Ủy viên HĐQT
5	Nguyễn Thùy Dương	449	0,002	Ủy viên HĐQT

#### ❖ Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Văn phòng Hội đồng quản trị gồm các Tiểu ban: Kinh doanh, Xây dựng, Pháp chế-Kiểm soát nội bộ. Văn phòng Hội đồng quản trị hoạt động theo Điều lệ Công ty và các quy chế/quy định nội bộ của Công ty, thực hiện chức năng/nhiệm vụ theo Quy chế hoạt động của Văn phòng Hội đồng quản trị:

+) Tiểu ban Kinh doanh: Thực hiện tham mưu cho Hội đồng quản trị trong lĩnh vực kinh doanh, kiểm tra và soát xét phương án kinh doanh của Công ty, thẩm định khối lượng, chi phí, kiểm tra việc thanh, quyết toán các hợp đồng xây lắp, kinh doanh bất động sản.

+) Tiểu ban Xây dựng: Thực hiện tham mưu cho Hội đồng quản trị trong lĩnh vực đầu tư, đấu thầu và quản lý dự án, kiểm tra và thẩm định hoạt động đầu tư, đấu thầu, quản lý dự án của Công ty.



+) Tiểu ban Pháp chế-Kiểm soát nội bộ: Thực hiện tham mưu, tư vấn cho Hội đồng quản trị trong lĩnh vực pháp chế doanh nghiệp và tuân thủ pháp luật, tuân thủ quy chế nội bộ, thẩm định công tác nhân sự và tiền lương, thưởng trong Công ty.

❖ *Hoạt động của Hội đồng quản trị*

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Kết quả cuộc họp
1	01/2020/NQ-HĐQT	16/01/2020	Thông qua thế chấp tài sản để vay vốn, phê duyệt, quyết định các giao dịch, hợp đồng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển Việt Nam-Chi nhánh Thạch Thất.	5/5 thành viên đồng ý
2	02/2020/NQ-HĐQT	10/02/2020	Phê duyệt phương án giao khoán thi công xây lắp DA LSP A1 Tổ hợp hóa dầu miền Nam Việt Nam.	5/5 thành viên đồng ý
3	03/2020/NQ-HĐQT	04/03/2020	Phê duyệt sửa đổi, bổ sung Quy chế Chi tiêu nội bộ của Công ty CP Xây dựng số 7.	5/5 thành viên đồng ý
4	05/2020/NQ-HĐQT	20/03/2020	Đầu tư cổ phiếu.	5/5 thành viên đồng ý
5	07/2020/NQ-HĐQT	03/04/2020	Vay vốn, bảo lãnh, mở L/C của Công ty CP Xây dựng số 7 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Thạch thất.	5/5 thành viên đồng ý
6	08/2020/QĐ-HĐQT	16/04/2020	Vay vốn, phê duyệt, quyết định các giao dịch, hợp đồng tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Thăng Long.	5/5 thành viên đồng ý
7	09/2020/NQ-HĐQT	22/04/2020	Chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.	5/5 thành viên đồng ý
8	10/2020/NQ-HĐQT	07/05/2020	Góp vốn và cử người đại diện theo ủy quyền quản lý vốn góp.	5/5 thành viên đồng ý
9	11/2020/NQ-HĐQT	07/05/2020	Góp vốn và cử người đại diện theo ủy quyền quản lý vốn góp.	5/5 thành viên đồng ý
10	12/2020/NQ-HĐQT	25/05/2020	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.	5/5 thành viên đồng ý
11	14/2020/NQ-HĐQT	01/06/2020	Vay vốn, cấp bảo lãnh, L/C, sử dụng dịch vụ ngân hàng tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội – Chi nhánh Nam Định.	5/5 thành viên đồng ý

12	15/2020/NQ-HĐQT	01/06/2020	Phê duyệt đầu tư thiết bị trắc đạc.	5/5 thành viên đồng ý
13	16/2020/NQ-HĐQT	12/06/2020	Vay vốn, cấp bảo lãnh, L/C, sử dụng dịch vụ ngân hàng tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội – Chi nhánh Nam Định.	5/5 thành viên đồng ý
14	18/2020/NQ-HĐQT	28/07/2020	Thành lập Tiểu Ban pháp chế & Kiểm soát nội bộ.	5/5 thành viên đồng ý
15	19/2020/NQ-HĐQT	05/8/2020	Phê duyệt Phương án tái cơ cấu Công ty theo mô hình Holding.	5/5 thành viên đồng ý
16	21/2020/NQ-HĐQT	10/8/2020	Thành lập Văn phòng HĐQT và sáp nhập Tiểu Ban pháp chế & Kiểm soát nội bộ trực thuộc Văn phòng HĐQT.	5/5 thành viên đồng ý
17	22/2020/NQ-HĐQT	18/8/2020	Góp vốn thành lập Công ty CP Xây dựng BGI và cử người đại diện quản lý vốn góp.	5/5 thành viên đồng ý
18	23/2020/NQ-HĐQT	19/8/2020	Kế hoạch triển khai và thông qua hồ sơ phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2019.	5/5 thành viên đồng ý
19	24/2020/NQ-HĐQT	28/8/2020	Phát hành bảo lãnh, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)-Chi nhánh Thừa Thiên Huế.	5/5 thành viên đồng ý
20	25/2020/NQ-HĐQT	04/9/2020	Thông qua quyết định chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức năm 2019.	5/5 thành viên đồng ý
21	202/2020/QĐ-HĐQT	18/9/2020	Ban hành Quy chế Người đại diện vốn của Công ty CP Xây dựng số 7.	5/5 thành viên đồng ý
22	203/2020/QĐ-HĐQT	18/9/2020	Ban hành Quy chế Quản lý Tài chính của Công ty CP Xây dựng số 7.	5/5 thành viên đồng ý
23	204/2020/QĐ-HĐQT	18/9/2020	Ban hành Quy chế Phân cấp quản lý giữa Công ty mẹ và các Công ty con trong lĩnh vực Tổ chức-Lao động.	5/5 thành viên đồng ý
24	28/2020/NQ-HĐQT	18/9/2020	Phê duyệt phương án SXKD và nhu cầu tín dụng giai đoạn 2020-2021.	5/5 thành viên đồng ý
25	29/2020/NQ-	30/9/2020	Thông qua phát hành cổ phiếu trả cổ tức	5/5 thành



	HĐQT		năm 2019 và sửa đổi Điều lệ Công ty.	viên đồng ý
26	30/2020/NQ-HĐQT	21/12/2020	Phê duyệt phương án thanh lý tài sản Công ty	5/5 thành viên đồng ý
27	31/2020/QĐ-CT7-HĐQT	31/12/2020	Bổ nhiệm Giám đốc tài chính	5/5 thành viên đồng ý

❖ *Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập*

Có 02 thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

❖ *Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty*

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Hoàng Trọng Đức	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Xuân Sơn	Ủy viên HĐQT

2. Ban kiểm soát

❖ *Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát*

TT	Họ và tên	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)	Chức vụ
1	Nguyễn Doãn Dũng	0	0,00	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Vũ Thanh Liêm	0	0,00	Ủy viên Ban Kiểm soát
3	Phạm Thị Trâm	0	0,00	Ủy viên Ban Kiểm soát

❖ *Hoạt động của Ban kiểm soát*

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Kết quả cuộc họp
1	Nguyễn Doãn Dũng	Trưởng ban	3	3/3 thành viên đồng ý
2	Vũ Thanh Liêm	Thành viên	3	3/3 thành viên đồng ý
3	Phạm Thị Trâm	Thành viên	3	3/3 thành viên đồng ý

Qua kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát nhận thấy các nghị quyết của Hội đồng quản trị ban hành đều tuân thủ theo các quy định của Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty và pháp luật.

Ban kiểm soát qua kiểm tra giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc đánh giá: Ban Tổng Giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chức năng và nhiệm vụ quy định tại điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để BKS thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát, cụ thể: được mời tham dự các cuộc họp HĐQT, được cung cấp thông tin và tài liệu hoạt động của Công ty kịp thời, đầy đủ.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát**

❖ *Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích (Triệu đồng)*

STT	Họ tên	Chức vụ	Lương (trước thuế)	Thưởng	Thù lao HĐQT/BKS	Tổng cộng
1	Hoàng Trọng Đức	Chủ tịch HĐQT	603	53	0	656
2	Đình Tuấn Anh	Ủy viên HĐQT	0	0	0	0
3	Nguyễn Thùy Dương	Ủy viên HĐQT	0	0	0	0
4	Nguyễn Xuân Sơn	Ủy viên HĐQT – Phó TGD	362	0	0	362
5	Nguyễn Đức Toàn	Ủy viên HĐQT	0	0	0	0
6	Bùi Việt Anh	Tổng Giám đốc	542	48	0	590
7	Nguyễn Thành Công	Phó TGD	362	0	0	362
8	Hoàng Anh Tú	Phó TGD	482	43	0	525
9	Nguyễn Đức Hùng	Phó TGD	362	0	0	362
10	Nguyễn Doãn Dũng	Trưởng BKS	0	0	42	42
11	Vũ Thanh Liêm	Thành viên BKS	0	0	24	24
12	Phạm Thị Trâm	Thành viên BKS	0	0	24	24

❖ **Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (01/01/2020)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (31/12/2020)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
		Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ		
1	Hoàng Trọng Đức	0	0	3.150.000	13,11	Mua CP	
2	Nguyễn Đức Hùng	0	0	3.221.578	13,41	Mua CP	
	<b>Cộng</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>6.371.578</b>	<b>26,52</b>		

❖ **Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** Không có (số liệu chốt đến 31/12/2020).

❖ **Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:**



Công ty tuân thủ các quy định về quản trị Công ty theo các Quy định của pháp luật và các quy định về quản trị Công ty theo Quy chế quản trị Công ty đã ban hành.

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### 1. Ý kiến kiểm toán:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần xây dựng số 7 tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính” – Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam.

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán được cung cấp trên trang web của Công ty tại địa chỉ: “<http://www.bgi.vn>”.

Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam.

Địa chỉ: Tầng 11, Tòa nhà Sông Đà số 165, đường Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam.

Tel: +84 (24) 62970491/492/493

Fax: +84 (24) 62 670 494

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BGI



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

*Hoàng Trọng Đức*